

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH LIÊU  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16/9/2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn.”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU – TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ngô Tiên Thành

2. Bà Tăng Thị Dân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lục Văn Biên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Lục Thị S, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* anh Hoàng Tiên N, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2022, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lục Thị S trình bày:* chị và anh Hoàng Tiên N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 08/7/2010 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (nay là UBND thị trấn B). Sau khi kết hôn, chị và anh N sinh sống tại khu C, thị trấn B. Vợ chồng chung sống hạnh phúc trong khoảng mười năm, đến năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh N hay uống rượu, khi say về lại chửi bới vợ con khiến cho chị đã nhiều lần phải bỏ về nhà mẹ đẻ. Dù chị đã nói chuyện, khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh N vẫn không thay đổi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đến nay chị không còn tình cảm yêu thương đối với anh N nữa, chị S và

anh N đã sống ly thân. Nay chị S thấy cuộc hôn nhân giữa chị và anh N đã rạn nứt, không thể hàn gắn được nữa do vậy chị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Tiến N.

Về con chung: chị S xác nhận có 02 con chung với anh Hoàng Tiến N là: Hoàng Thanh V, sinh ngày 26/8/2010 và Hoàng Thanh P, sinh ngày 25/6/2012, hiện đang ở với anh N, các cháu được ăn học đầy đủ, ổn định. Chị S và anh N thỏa thuận giao hai cháu cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi; chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: chị S và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Tiến N trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: anh N xác nhận về thời gian, thủ tục, điều kiện kết hôn như chị S đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị S ham chơi, hay tụ tập đi chơi đến khuya, thậm chí đi qua đêm, không phụ giúp việc nhà. Anh đã khuyên nhủ, góp ý nhưng chị S không nghe, dẫn đến vợ chồng cãi vã, xô xát, do tức giận anh đã nặng lời với chị S. Dù anh đã cố làm lành, nhưng chị S không chấp nhận. chị S bỏ về bên ngoại đã được khoảng ba tháng, vợ chồng ly thân kể từ đó cho đến nay. Anh đã nhiều lần cùng mẹ anh gọi điện liên lạc gọi chị S về nhưng chị S không chịu nghe máy. Đến nay do chị S có thái độ như vậy đối với anh và gia đình nên anh cũng đã hết tình cảm với chị S, nhưng anh không đồng ý ly hôn vì anh không muốn giải thoát cho chị S dễ dàng như thế.

- Về con chung: như chị Lục Thị S đã trình bày, anh và chị S có hai con chung là: Hoàng Thanh V, sinh ngày 26/8/2010 và Hoàng Thanh P, sinh ngày 25/6/2012. Nếu ly hôn, anh cùng chị S thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì anh vẫn tự nuôi con từ trước đến nay, các con ở với anh được chăm lo chu đáo, học hành tốt. Công việc chính của anh là làm ruộng, anh sẽ nhận thêm việc ở ngoài để đảm bảo kinh tế nuôi dạy các con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: anh N và chị Lục Thị S không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản xác minh ngày 17/8/2022 ở nơi chị S và anh N cư trú thể hiện:* chị S và anh N có hộ khẩu thường trú tại khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Cả hai vợ chồng đều có nghề nghiệp là làm ruộng, kết hợp làm thuê bên ngoài. Trong quá trình hai vợ chồng sinh sống trên địa bàn khu thi thoảng xảy ra mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, đại diện khu không nắm rõ, qua tìm hiểu thì được biết là do chị S nói anh N thường xuyên uống rượu, anh N thì nói chị S thường xuyên bỏ nhà đi chơi, thậm chí đi qua đêm. Do chị S và anh N không có yêu cầu hòa giải nên tổ hòa giải cơ sở chưa tiến hành hòa giải. Nay được biết chị S nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh N, quan điểm của đại diện khu về vấn đề này là đề nghị Tòa án hòa giải để vợ

chồng về đoàn tụ, trường hợp mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết thì đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay, chị S giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu được ly hôn với anh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và xét xử đã đảm bảo đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lục Thị S, giao con chung Hoàng Thanh V, Hoàng Thanh P cho anh N nuôi dưỡng; chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về pháp luật tố tụng: về quan hệ tranh chấp, chị Lục Thị S khởi kiện xin ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về thẩm quyền giải quyết: bị đơn anh Hoàng Tiến N có địa chỉ tại: khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu.

[2] Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị Lục Thị S và anh Hoàng Tiến N được xác lập trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án chị S và anh N đều xác định, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống, hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2020 xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do do bất đồng về quan điểm sống, anh N không quan tâm đến vợ con, không tu chí làm ăn, thường xuyên uống rượu, chửi bới vợ con, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Chị S đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh N vẫn không thay đổi. Tại phiên hòa giải ngày 29/8/2022 và tại phiên tòa, anh N đều xác định tình cảm không còn với chị S nhưng lại không đồng ý ly hôn, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị S và anh N đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện xin ly hôn chị Lục Thị S là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: chị S và anh N thỏa thuận giao hai cháu Hoàng Thanh V, Hoàng Thanh P cho cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Xét thấy thỏa thuận giữa chị S và anh N là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của hai

cháu phù hợp quy định tại các Điều 81, 82 và điều 83 luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh N không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: chị S và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: chị Lục Thị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1, 3 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, nuôi con khi ly hôn của chị Lục Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lục Thị S được ly hôn anh Hoàng Tiến N.

2. Về con chung: giao con chung là Hoàng Thanh V sinh ngày 26/8/2010 và Hoàng Thanh P, sinh ngày 25/6/2012 cho anh Hoàng Tiến N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Lục Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí: chị Lục Thị S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà chị S đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng số: 0014031 ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Liêu. Chị S đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu.;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- UBND thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Ngọc Hải**